|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GD VÀ ĐT PHÚ THỌ**TRƯỜNG PTDTNT THCS VÀ THPT** **YÊN LẬP** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**  **NĂM HỌC: 2023-2024****MÔN: GDCD LỚP 7** *Thời gian làm bài: 45 phút* |

 Họ và tên…………………………………… Lớp……………………….

**I. TRẮC NGHIỆM (3 ĐIỂM)**

***Chọn đáp án đúng viết vào bài làm của em.***

**Câu 1.**Tệ nạn xã hội nào được phản ánh trong bức tranh dưới đây?



A. Cờ bạc. B. Ma túy.

C. Mại dâm. D. Mê tín dị đoan.

**Câu 2.**Pháp luật Việt Nam **không**nghiêm cấm hành vi nào sau đây?

A. Tổ chức đánh bài ăn tiền. B. Tổ chức mua – bán dâm.

C. Tố giác các tội phạm ma túy. D. Hành nghề mê tín dị đoan.

**Câu 3.**Hành vi nào sau đây là tệ nạn xã hội?

A. Xả rác không đúng nơi quy định.

B. Tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy.

C. Xả chất thải chưa qua xử lí ra môi trường.

D. Bán thực phẩm không đảm bảo chất lượng.

**Câu 4.**Nguyên nhân chủ quan nào dẫn đến tệ nạn xã hội?

A. Tác động tiêu cực từ môi trường sống.

B. Thiếu sự quan tâm, giáo dục từ gia đình.

C. Mặt trái của nền kinh tế thị trường.

D. Thiếu hụt kiến thức, kĩ năng sống.

**Câu 5.**Ý kiến nào dưới đây **không đúng**khi bàn về vấn đề tệ nạn xã hội?

A. Tệ nạn xã hội có nhiều loại hình, biến tướng phức tạp, tinh vi.

B. Phòng chống tệ nạn xã hội là trách nhiệm riêng của cơ quan công an.

C. Tệ nạn xã hội mang lại hậu quả xấu cho gia đình, nhà trường và xã hội.

D. Việc phòng, chống tệ nạn xã hội được quy định trong nhiều văn bản pháp luật.

**Câu 6.**P và Q đều là học sinh lớp 7A của trường THCS X. Vào giờ ra chơi, P rủ Q và một nhóm bạn khác cùng chơi đánh bài ăn tiền. Nếu là Q, em nên lựa chọn cách ứng xử nào dưới đây?

A. Từ chối chơi, nhưng đứng lại xem các bạn chơi đánh bài ăn tiền.

B. Từ chối nhưng không ngăn các bạn vì không liên quan đến mình.

C. Khuyên các bạn không nên chơi vì đó là một hình thức đánh bạc.

D. Đồng ý và rủ thêm các bạn khác trong lớp cùng tham gia cho vui.

**Câu 7.**Điền cụm từ thích hợp vào chỗ trống (….) trong khái niệm dưới đây: “……. là tập hợp những người gắn bó với nhau do hôn nhân, quan hệ huyết thống; quan hệ nuôi dưỡng làm phát sinh các quyền và nghĩa vụ giữa họ với nhau”?

A. Gia đình. B. Nhà trường.

C. Xã hội. D. Bạn bè.

**Câu 8.** Một trong những biểu hiện của bạo lực học đường là?

A. đánh đập. B. quan tâm.

C. sẻ chia. D. cảm thông.

**Câu 9.** Việc phòng, chống bạo lực học đường được quy định trong văn bản pháp luật nào dưới đây?

A. Bộ Luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

B. Bộ Luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

C. Bộ Luật Lao động năm 2020.

D. Bộ Luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

**Câu 10.** Biết cách quản lí tiền giúp chúng ta chủ động:

A. trong lao động.

B. làm những gì mình thích.

C. trong cuộc sống và có nhiều cơ hội phát triển.

D. tìm kiếm việc làm.

**Câu 11**. Đâu **không** phải là ý nghĩa của việc quản lí tiền hiệu quả?

A. Giúp con người có một cơ thể khỏe mạnh.

B. Chủ động tiền bạc để thực hiện các dự định tương lai.

C. Đề phòng trường hợp bất trắc xảy ra.

D. Có thể giúp đỡ người khác khi gặp khó khăn.

**Câu 12.**Ý kiến nào dưới đây **không đúng** khi bàn về vai trò của gia đình?

A. Gia đình là cái nôi nuôi dưỡng tâm hồn, nhân cách của mỗi người.

B. Gia đình không có vai trò gì trong việc nuôi dưỡng, giáo dục con cháu.

C. Gia đình là điểm tựa để chính ta phấn đấu vươn lên trong cuộc sống.

D. Duy trì nòi giống là một trong những vai trò cơ bản của gia đình.

**PHẦN II. TỰ LUẬN (7 ĐIỂM)**

**Câu 1 (2 điểm):**Em hãy xử lí tình huống dưới đây:

**Tình huống.**Mấy năm trước, chị P bị nhóm tội phạm buôn người lừa bán cho một ổ mại dâm ở bên kia biên giới. Cách đây một tháng, chị đã được giải cứu và trở về nhà. Bà con trong xóm đều thông cảm với hoàn cảnh của chị P và giúp đỡ chị P rất nhiều để chị sớm ổn định lại cuộc sống. Tuy nhiên, gần đây, khu xóm nhà chị P có chị K mới chuyển đến sinh sống, khi biết chuyện của chị P, chị K tỏ rõ thái độ khinh miệt và thường kể về quá khứ của chị P với người khác.

**Câu hỏi:**

1. Em có đồng tình với việc làm của chị K không? Vì sao?

2. Theo em, chị K nên có thái độ như thế nào đối với chị P?

**Câu 2 (2 điểm):**Em hãy nhận xét hành vi, việc làm của các bạn trong những tình huống dưới đây:

**Tình huống a:**Anh H và chị K rủ Y chơi bài. Anh H đề xuất để thêm phần quyết liệt khi chơi, sẽ phân thắng thua khi chơi bài bằng tiền, cụ thể người thắng sẽ nhận được 10.000 đồng của người thua sau mỗi ván bài. Y đã đồng ý ngay vì cho rằng mình chơi bài giỏi, sẽ thắng được nhiều tiền.

**Tình huống b:**Bố mẹ đi làm xa nên phần lớn thời gian T ở với ông bà nội. Ông bà rất chiều T, mỗi khi cần tiền, ông bà đều đáp ứng ngay mà không cần biết T dùng số tiền đó vào việc gì. Một số đối tượng nghiện hút trong xóm thấy T có tiền đã rủ rê, lôi kéo.T đã dùng thử vài lần và sa vào tệ nạn ma tuý, trở thành con nghiện từ lúc nào không hay.

**Câu 3 (3 điểm):**Có ý kiến cho rằng: “Nguyên nhân duy nhất dẫn đến việc học sinh vướng vào tệ nạn xã hội là do thiếu một môi trường sống lành mạnh”. Em có đồng tình với ý kiến trên không? Vì sao?

*\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_Hết\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_*

|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GD VÀ ĐT PHÚ THỌ**TRƯỜNG PTDTNT THCS VÀ THPT YÊN LẬP** | **HƯỚNG DẪN CHẤM****ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II****NĂM HỌC 2023-2024****MÔN: GDCD LỚP 7** |

**I. TRẮC NGHIỆM (3 ĐIỂM)**

**Mỗi câu trắc nghiệm đúng được 0,25 điểm.**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 |
| Đáp án | D | C | B | D | B | C | A | A | A | C | A | B |

**II. TỰ LUẬN (7 ĐIỂM)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Câu | Nội dung | Điểm |
| Câu 1(2 điểm) | **1.**Không đồng tình với hành vi của chị K. Vì+ Chị P là nạn nhân của hoạt động mua bán người. Việc chị K tỏ thái kì thị, phân biệt đối xử với chị P sẽ làm tăng nỗi đau, sự tổn thương tinh thần của chị P.+ Mặt khác, hành vi kì thị, phân biệt đối xử, tiết lộ thông tin về nạn nhân mua bán người cũng là hành vi vi phạm pháp luật (vi phạm khoản 9, khoản 10, Điều 3 Luật Phòng, chống mua bán người năm 2011).**2.**Theo em, chị K không nên tỏ thái độ phân biệt, kì thị đối với chị P; chị K nên tôn trọng, cảm thông và chia sẻ khó khăn với chị P. | 1 điểm1 điểm |
| Câu 2(2 điểm) | ***- Tình huống a:*** Hành vi của anh H, chị K và bạn Y là không đúng, đã vi phạm pháp luật (vì đây là hành động đánh bạc)***- Tình huống b:*****+**Ông bà nội của T chưa thể hiện tốt trách nhiệm của ông bà đối với cháu, vì ông bà đã quá nuông chiều, không quan tâm đến việc sử dụng tiền của cháu.+ Các bạn của T đã vi phạm pháp luật vì lôi kéo người khác tham gia sử dụng ma túy.+ Bạn T đã vi phạm pháp luật vì đã sử dụng trái phép chất ma túy. | 1 điểm1 điểm |
| Câu 3(3 điểm) | - Không đồng tình với ý kiến trên. Vì: có nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan dẫn đến việc học sinh mắc phải các tệ nạn xã hội. Ví dụ như:+ Nguyên nhân khách quan: học sinh bị dụ dỗ, lôi kéo, mua chuộc hoặc ép buộc; thiếu sự giáo dục phù hợp, quan tâm, chăm sóc, chia sẻ, yêu thương của gia đình; thiếu môi trường vui chơi, giải trí lành mạnh,,....+ Nguyên nhân chủ quan: bản thân học sinh thiếu hiểu biết; ham chơi, đua đòi; thiếu hụt kĩ năng sống,…- Trong những nhóm nguyên nhân trên, các nguyên nhân chủ quan có vai trò quan trọng nhất, quyết định nhất dẫn đến việc học sinh mắc tệ nạn xã hội. | 1 điểm1 điểm1 điểm |

**KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**

**MÔN: GIÁO DỤC CÔNG DÂN 7**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Mạchnội dung** | **Nội dung/chủđề/bài** | **Mức độ đánhgiá** | **Tổng câu,****điểm** |
| **Nhận biết**  | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |  |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |  |
| **1** | **Giáo dục kĩ năng sống** | Phòng, chống bạo lực học đường. | 2 câu |  |  |  |  |  |  |  | 2 - 0,5 |
|  |
| **2** | **Giáo dục kinh tế** | Quản lí tiền | 2 câu |  |  |  |  |  |  |  | 2 - 0,5 |
| **3** | **Giáo dục pháp luật** | Phòng, chống tệ nạn xã hội | 6 câu |  |  | 1 câu |  | 1 câu |  | 1 câu | 9 - 8,5 |
| Quyền và nghĩa vụ của công dân trong gia đình | 2 câu |  |  |  |  |  |  |  | 2 - 0,5 |
| ***Tổng câu*** | ***12 câu*** |  |  | ***1 câu*** |  | ***1 câu*** |  | ***1 câu*** | ***15 - 10*** |
| **Tỉ lệ %** | **30%** | **30%** | **20%** | **20%** | **100** |
| **Tỉ lệ chung** | **60%** | **40%** | **100** |

**BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**

**MÔN: GIÁO DỤC CÔNG DÂN, LỚP 7**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Mạch nội dung** | **Nội dung** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ đánh giá** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Giáo dục kĩ năng sống** | **Phòng, chống bạo lực học đường** | ***- Nhận biết***: Nêu được các biểu hiện của bạo lực học đường. Nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật liên quan đến phòng, chống bạo lực học đường. ***- Thông hiểu :*** Nêu được các biểu hiện của bạo lực học đường.***- Vận dụng:***Tham gia các hoạt động tuyên truyền phòng, chống bạo lực học đường do nhà trường, địa phương tổ chức. Phê phán, đấu tranh với những hành vi bạo lực học đường | 2 câu |  |  |  |
| **2** | **Giáo dục kinh tế** | **Quản lí tiền** | **Nhận biết:** - Nêu được ý nghĩa của việc quản lí tiền hiệu quả | 2 câu |  |  |  |
| **3** | **Giáo dục pháp luật** | **Phòng, chống tệ nạn xã hội** | - ***Nhận biết***: Nêu được khái niệm tệ nạn xã hội và các loại tệ nạn xã hội phổ biến. Nêu được một số quy định của pháp luật về phòng, chống tệ nạn xã hội.***- Thông hiểu:*** Giải thích được hậu quả của tệ nạn xã hội đối với bản thân, gia đình và xã hội.***- Vận dụng thấp:*** Phê phán, đấu tranh với các tệ nạn xã hội.***- Vận dụng cao:*** Thực hiện tốt các quy định của pháp luật về phòng, chống tệ nạn xã hội | 6 câu | 1 câu | 1 câu | 1 câu |
| **Quyền và nghĩa vụ của công dân trong gia đình** | - ***Nhận biết***:Nêu được quy định cở bản của Pháp luật về quyền và nghĩa vụ của các thành viên trong gia đình***- Thông hiểu:*** Nhận xét được việc thực hiện quyền và nghĩa vụ trong gia đình của bản thân và của người khác. ***- Vận dụng thấp:*** Thực hiện được nghĩa vụ của bản thân đối với ông bà, cha mẹ và anh chị em trong gia đình bằng những việc làm cụ thể. | 2 câu |  |  |  |
| **Tổng** |  | 12 câuTNKQ | 1câu TL | 1 câu TL | 1 câu TL |
| **Tỉ lệ %** |  | **30%** | **30%** | **20%** | **20%** |
| **Tỉ lệ chung** |  | **60%** | **40%** |